

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIẾNG VIỆT, TẬP LÀM VĂN (THEORY AND METHOD TEACHING VIETNAMESE AND LITERATURE)

Mã số:

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn ghép Lịch sử; hệ chính quy

4. Phân bố thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bố số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	0	5	0	15
2	10	0	0	5	15

5. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên đã học xong học phần Lý luận và phương pháp dạy học Văn.

6. Mục tiêu học phần:

- *Kiến thức:*

Hiểu biết về mục tiêu và chương trình phân Tiếng Việt và Tập làm văn ở nhà trường phổ thông; các phương pháp dạy học, quá trình, cách thức chuẩn bị cũng như tiến trình tổ chức tiết dạy, đánh giá học sinh đối với phần nội dung Tiếng Việt, Làm văn ở Trung học cơ sở.

- *Kỹ năng:*

Vận dụng kiến thức đã học để phân tích chương trình, các thao tác chuẩn bị và tổ chức giờ học tiếng Việt và Làm văn ở phổ thông.

- *Thái độ và mục tiêu khác:*

Qua học phần Lý luận và phương pháp dạy tiếng Việt, Tập làm văn, sinh viên cần có thái độ sư phạm mẫu mực, nghiêm túc và phù hợp khi dạy học. Học phần này giúp sinh viên có kiến thức về lý luận và phương pháp cần thiết về việc giảng dạy tiếng Việt và Tập làm văn ở trường phổ thông; từ đó có khả năng vận dụng để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ của người giáo viên Ngữ văn ở phổ thông.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn* là học phần hướng dẫn sinh viên học tập lý luận và thực hành các phương pháp dạy học nội dung tiếng Việt và Tập làm văn ở Trung học cơ sở. Học phần gồm phân khái quát chung về lý luận dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn, giới thiệu cấu tạo chương trình và các phương pháp dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn ở Trung học phổ thông.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Để hoàn thành học phần *Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn*, sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Lên lớp nghe giảng, làm bài tập nhóm, và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.
- Thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo. Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu khi học từng chương, mục.
- Làm bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Tìm hiểu, nghiên cứu, thuyết trình về nội dung và cấu tạo chương trình tiếng Việt, Làm văn ở phổ thông. Thiết kế, tổ chức thực hành giảng dạy và tự đánh giá theo sự phân công của GV.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu chính:

[1]. Bùi Tất Tươi (2003), *Phương pháp dạy học môn tiếng Việt bậc Trung học cơ sở*, NXB GD

[2]. Lê A, Nguyễn Xuân Soạn (2003), *Phương pháp dạy học tiếng Việt*, NXB ĐHSP

- Tài liệu tham khảo:

[3]. Bộ giáo dục và đào tạo - Dự án đào giáo viên phổ thông: *Đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn ở Trường Đại học, Cao đẳng*.

[4]. Bộ Sách giáo khoa Ngữ văn từ lớp 6 đến lớp 9.

[5]. Hoàng Tiến Chính (2006), *Giáo dục nghiệp vụ sư phạm đào tạo giáo viên phổ thông môn Ngữ văn*, NXB ĐHSP.

[6]. Nguyễn Thanh Hùng (2007), *Giáo trình phương pháp dạy học Ngữ văn ở THCS*, NXB ĐHSP

[7]. Ngô Văn Cảnh (2007), *Vận dụng lý thuyết kiến tạo vào quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá học phần Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB ĐHSP.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, 23 Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; Thông tư 57/2012/TT –BGDĐT về sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	* Thảo luận nhóm - Nội dung kiến thức: + Các nguyên tắc và phương pháp dạy học đặc thù + Chương trình, SKG Ngữ văn	Nhóm sinh viên thảo luận, báo cáo cho các nhóm khác đánh giá theo thang điểm cho trước.	Theo nhóm

	THCS - Kỹ năng phân tích, giải thích, so sánh, đánh giá, kỹ năng báo cáo thuyết trình * Thực hành soạn giáo án và giảng dạy - Kỹ năng thiết kế - Kỹ năng tổ chức thực hiện giờ dạy		Theo cá nhân
3	Bài kiểm tra:	Viết, làm bài tập thực hành, soạn giáo án, giảng dạy	Theo cá nhân, nhóm
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết	Theo cá nhân

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007; Thông tư 57/2012/TT –BGDĐT về sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số (%)	5%	(25%)	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG (10 tiết)

- 1.1. Khái quát về chương trình Tiếng Việt- Tập làm văn ở Trung học cơ sở
 - 1.1.1. Mục tiêu dạy học
 - 1.1.2. Phân phối chương trình
 - 1.1.3. Nội dung và cấu tạo chương trình
- 1.2. Một số nguyên tắc dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn cơ bản
 - 1.2.1. Nguyên tắc rèn luyện ngôn ngữ gắn liền với rèn luyện tư duy
 - 1.2.2. Nguyên tắc hướng vào hoạt động giao tiếp
 - 1.2.3. Nguyên tắc chú ý đến trình độ tiếng Việt vốn có của người học
 - 1.2.4. Nguyên tắc bảo đảm tính hệ thống và phát triển
 - 1.2.5. Nguyên tắc học đi đôi với hành
- 1.3. Một số phương pháp dạy học Tiếng Việt, Tập làm văn cơ bản
 - 1.3.1. Phương pháp thông báo – giải thích
 - 1.3.2. Phương pháp phân tích ngôn ngữ
 - 1.3.3. Phương pháp rèn luyện theo mẫu
 - 1.3.4. Phương pháp giao tiếp
- 1.4 Cấu trúc bài dạy và thiết kế giáo án
 - 1.4.1 Cấu trúc một tiết dạy Tiếng Việt, Tập làm văn

1.4.2 Một số kiểu giáo án thường gặp
CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIẾNG VIỆT Ở TRUNG HỌC CƠ SỞ (8 LT
+ 3 TH)

- 2.1 Phương pháp dạy học từ ngữ
 - 2.1.1 Vị trí, mục đích, nội dung chương trình
 - 2.1.2 Dạy học cấu tạo từ
 - 2.1.3 Dạy học nghĩa của từ
 - 2.1.4 Dạy học mở rộng vốn từ
- 2.2 Phương pháp dạy học các nhóm bài ngữ pháp
 - 2.2.1 Vị trí, mục đích, nội dung chương trình
 - 2.2.2 Phương pháp dạy học từ loại và cụm từ
 - 2.2.3 Phương pháp dạy học cấu trúc câu
 - 2.2.4 Phương pháp dạy học liên kết câu và văn bản
- 2.3 Phương pháp dạy học các nhóm bài phong cách học
 - 2.3.1 Vị trí, mục đích, nội dung chương trình
 - 2.3.2 Phương pháp dạy học lý thuyết phong cách học
 - 2.3.3 Phương pháp dạy học thực hành phong cách học
- 2.4 Thực hành

CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TẬP LÀM VĂN Ở TRUNG HỌC CƠ SỞ
(7LT + 2TH)

- 3.1 Một số vấn đề chung về Tập làm văn
 - 3.1.1 Phân môn Tập làm văn
 - 3.1.2 Phân phối chương trình
 - 3.1.3 Phương pháp dạy học
- 3.2 Phương pháp dạy học lý thuyết Tập làm văn
 - 3.2.1 Lý thuyết từ bài tập phân tích mẫu
 - 3.2.2 Lý thuyết từ bài tập tạo mẫu
- 3.3 Phương pháp dạy kỹ năng thực hành Tập làm văn
 - 3.3.1 Dạy tìm hiểu đề
 - 3.3.2 Dạy kỹ năng lập dàn ý
 - 3.3.3 Dạy viết và kiểm tra bài viết
- 3.4 Phương pháp ra đề làm văn
 - 3.4.1 Yêu cầu và cấu trúc đề làm văn
 - 3.4.2 Một số kiểu đề làm văn thường gặp
- 3.5 Phương pháp chấm và trả bài làm văn
 - 3.5.1 Thái độ chấm bài
 - 3.5.2 Phương pháp chấm bài
- 3.5 Thực hành

Quảng Bình, ngày tháng 8 năm 2013
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng